

Số: 224/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư
dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020;

Căn cứ Văn bản số 3575/BKHĐT-KTĐPLT ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thực hiện Văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Trên cơ sở Quyết định số 25/QĐ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Hòa Bình;

Xét Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Hòa Bình; ý kiến thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau:

1. Phạm vi, quy mô đầu tư

1.1. Phạm vi đầu tư:

Dự án được triển khai trên địa bàn 38 xóm của 18 xã thuộc 6 huyện của tỉnh Hòa Bình, bao gồm các xã: Mỹ Thành, Văn Nghĩa, Quý Hòa, Tân Mỹ, Miền Đồi, Phú Lương của huyện Lạc Sơn; Đồng Nghê, Hiền Lương, Tiền Phong, Tân Minh của huyện Đà Bắc; Phú Cường, Do Nhân của huyện Tân Lạc; Hợp Thịnh của huyện Kỳ Sơn; Tân Thành, Thanh Lương của huyện Lương Sơn; Ngọc Lương, Yên Trị, Bảo Hiệu của huyện Yên Thủy, trong đó:

a) Tiểu dự án 1: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình sử dụng vốn NSTW, giai đoạn 2016-2020.

* Phạm vi: Dự án được triển khai trên địa bàn 23 xóm của 10 xã thuộc 3 huyện của tỉnh Hòa Bình, bao gồm: Huyện Lạc Sơn gồm các xã Xã Mỹ Thành, Văn Nghĩa, Quý Hòa, Miền Đồi; Huyện Đà Bắc gồm các xã Đồng Nghê, Hiền Lương, Tiền Phong, Tân Minh; Huyện Tân Lạc gồm các xã Phú Cường, Do Nhân, trong đó:

* Phân kỳ đầu tư:

- Năm 2016-2020: Triển khai trên địa bàn 17 xóm của 7 xã thuộc 3 huyện, bao gồm: Huyện Lạc Sơn gồm các xã Xã Mỹ Thành, Văn Nghĩa, Quý Hòa, Miền Đồi; Huyện Đà Bắc gồm Xã Đồng Nghê; Huyện Tân Lạc gồm các xã Phú Cường, Do Nhân.

- Sau năm 2020: Dự án được triển khai trên địa bàn 6 xóm của 3 xã thuộc huyện Đà Bắc bao gồm: Xã Hiền Lương, Tiền Phong và Tân Minh.

b) Tiểu dự án 2: Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Hòa Bình, giai đoạn 2018-2020 - EU tài trợ.

Triển khai tại địa bàn 15 xóm của 8 xã thuộc 4 huyện gồm: Huyện Lạc Sơn gồm các xã Tân Mỹ, Phú Lương; Huyện Kỳ Sơn gồm các xã: Hợp Thịnh, Phúc Tiến; Huyện Lương Sơn gồm các xã Tân Thành, Thanh Lương; Huyện Yên Thủy gồm các xã Ngọc Lương, Yên Trị, Bảo Hiệu.

1.2. Quy mô đầu tư:

Đường dây trung áp: 40,411Km; Trạm biến áp: 31 trạm, tổng công suất: 3.044 KVA; Đường dây hạ áp: 118,362Km; Công tơ 3.170 chiếc; Dây dẫn đầu nối điện sau công tơ đến hộ dân 142.650m.

a) Tiểu dự án 1: Đường dây trung áp 29,883km; Trạm biến áp 17 trạm, tổng dung lượng lắp đặt 1.049KVA; Dây hạ áp 55,19km; Công tơ 1.350 chiếc; Dây dẫn đầu nối điện sau công tơ đến hộ dân 60.750m.

- Năm 2016-2020: Đường dây trung áp 20,048km; Trạm biến áp 12 trạm, tổng dung lượng lắp đặt 873KVA; Dây hạ áp 45,38km; Công tơ 1.097 chiếc; Dây dẫn đầu nối điện sau công tơ đến hộ dân 49.365m.

- Sau năm 2020: Đường dây trung áp: 8,935km; Trạm biến áp 05 trạm, tổng dung lượng lắp đặt 176KVA; Dây hạ áp 9,81km; Công tơ 253 chiếc; Dây dẫn đầu nối điện sau công tơ đến hộ dân 11.385m.

b) Tiểu dự án 2: Đường dây trung áp: 10,528km; Trạm biến áp 14 trạm, tổng dung lượng lắp đặt 1.995KVA; Đường dây hạ áp 63,172 Km; Công tơ 1.820 chiếc; Dây dẫn đầu nối sau công tơ đến các hộ dân 81.900m.

2. Tổng mức đầu tư: 129,666 tỷ đồng

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi chín tỷ, sáu trăm sáu mươi sáu triệu đồng)

3. Nguồn vốn, cơ chế đầu tư và phân kỳ đầu tư

3.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương; vốn ODA do EU tài trợ; vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác từ năm 2015.

3.2. Cơ chế vốn đầu tư

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn ODA do EU tài trợ: 100 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác: 29,666 tỷ đồng.

3.3. Tổng mức đầu tư các Tiểu dự án thành phần.

a) Tiểu dự án 1: 70,590 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn ngân sách Trung ương là 60 tỷ đồng.

+ Vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác là 10,590 tỷ đồng.

Phân kỳ đầu tư như sau:

+ Năm 2016-2020: 54,2 tỷ đồng (gồm vốn ngân sách Trung ương 45 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác 9,2 tỷ đồng).

+ Năm sau 2020 là 16,390 tỷ đồng (gồm vốn ngân sách Trung ương 15,0 tỷ đồng; vốn ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác 1,390 tỷ đồng).

b) Tiểu dự án 2: 59,076 tỷ đồng, trong đó, vốn ODA do EU tài trợ là 40,0 tỷ đồng; vốn đối ứng ngân sách tỉnh và vốn hợp pháp khác là 19,076 tỷ đồng.

Điều 2. Các nội dung khác không điều chỉnh được giữ nguyên theo Quyết định số 25/QĐ-HĐND ngày 30/10/2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật về đầu

tư, xây dựng và quản lý dự án; sử dụng nguồn vốn đầu tư đảm bảo tiến độ, hiệu quả theo quy định của pháp luật. Báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVI, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành: VPUBND tỉnh; KH&ĐT, TC, CT;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH .



Trần Đăng Ninh